

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157 /2022/HS-ST.
Ngày 19-4-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2022/HSST-QĐTG ngày 05 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Minh T. Tên gọi khác: Không ; Sinh năm: 1990. Nơi đăng ký HKTT: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Trình độ học vấn: lớp 4/12 ; Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Trương Văn M - Sinh năm 1965 (đã chết); Họ tên mẹ: Lý Thị H - sinh năm 1971 . Họ tên vợ : Ngô Thị Diễm H – Sinh năm 1993. Có 02 con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Ngày 14/03/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 10/2018/HS-ST. Ngày 20/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 03 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 363/2018/HS-ST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 18/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Chị Hồ Thị L, sinh năm 2001.

Địa chỉ: tổ 15, khu phố 4, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Minh T rủ Mai Văn Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vào khoảng 11h ngày 14/12/2021 Q dùng xe mô tô YAMAHA Exciter BS: 61H1-445.03, số máy: 55P1-46834, số khung: RLCESSP10E460823 chở Trương Minh T đi từ nhà trọ tại thị xã T qua địa phận phường B tìm tài sản có sở hữu để trộm cắp. Khi đi cả hai mang theo 01 kim bấm trợ lực khí nén, 01 kim nhỏ, 01 bình hơi cay và 02 đoạn sắt phá khóa bằng kim loại. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày Q và T đi vào dãy phòng trọ ở tổ 25 KP 4, phường B, TP. B phát hiện không có người. Tại đây Q đã trực tiếp sử dụng kim bấm có trợ lực bằng khí nén cắt phá ổ khóa phòng trọ số 24, tổ 25, KP 4, phường B, TP B do chị Hồ Thị L thuê trọ đã đi vắng. Sau đó T đột nhập vào lấy trộm xe mô tô biển số 37H1-140.95 nhãn hiệu Hondo Wave Anpha màu đỏ - đen của chị L dựng tại trong phòng có chìa khóa để sẵn ở xe. Sau khi lấy trộm Q và T chạy xe đến quán cà phê gần ngã tư 550, TP D, tỉnh Bình Dương bán cho 01 người tên T (không rõ lai lịch) với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn). T chia cho Q số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) còn T giữ lại 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng). Sự việc xảy ra đến chiều cùng ngày khi chị L phát hiện mất trộm xe đã trình báo công an. Đến ngày 17/12/2021, Q tiếp tục dùng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BS: 61H1-445.03 chở T và mang theo giỏ đựng kim, đoạn phá khóa, bình xịt hơi cay đến khu vực phường B, Tp. B với mục đích tìm tài sản sở hữu để trộm cắp thì bị lực lượng tuần tra Công an phường B mời Q và T về trụ sở Công an phường để làm việc, tại đây T và Q đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Tại trụ sở Công an phường B, lợi dụng sơ hở đối tượng Mai Văn Q đã bỏ trốn.

Vật chứng gồm: Đối với xe mô tô 37H1-140.95 nhãn hiệu Hondo Wave Anpha màu đỏ - đen không thu hồi được do đối tượng T và Q đã bán cho đối tượng tên T (không rõ nhân thân lai lịch).

- 01 xe mô tô YAMAHA Exciter BS: 61H1-445.03, số máy: 55P1-46834, số khung: RLCESSP10E460823. Qua xác minh biển số thì do Mai Văn Q đứng tên, con số khung, số máy thì không tìm thấy dữ liệu chủ sở hữu, nên tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- 01 ba lô màu đen; 01 kìm bấm trợ lực khí nén, màu đỏ, đen dài 35cm; 01 bình xịt hơi cay màu xanh loại 110ml; 01 kìm cầm tay màu đỏ đen; 02 đoạn phá khoá dài 05cm đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

Tại kết luận định giá số 135 ngày 05/4/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố B xác định: xe mô tô biển số 37H1-140.95 nhãn hiệu Hondo Wave Anpha màu đỏ - đen, có giá trị 8.160.000đ (Tám triệu một năm sáu mươi nghìn đồng).

Về dân sự: Chị Hồ Thị L yêu cầu Trương Minh T phải đền bù lại số tiền 8.160.000 đồng tương đương với giá trị chiếc xe đã bị T và Q lấy trộm.

Bản cáo trạng số 165/CT-VKSBH ngày 29/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Trương Minh T về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù giam.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận bị cáo T đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị Hồ Thị L một chiếc xe mô tô biển số 37H1-140.95 nhãn hiệu Hondo Wave Anpha màu đỏ - đen, trị giá tài sản trộm cắp là 8.160.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B truy tố bị cáo về tội: “trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội .

Riêng Mai Văn Q đồng phạm trong vụ án này nhưng hiện đang bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, tài sản hợp pháp được pháp luật bảo hộ. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Cần có mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích là tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trương Minh T phải bồi thường cho chị Hồ Thị L số tiền 8.160.000đ (tám triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng).

[6] Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô màu đen; 01 kìm bấm trợ lực khí nén, màu đỏ, đen dài 35cm; 01 bình xịt hơi cay màu xanh loại 110ml; 01 kìm cầm tay màu đỏ đen; 02 đoạn phá khóa dài 05cm.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Trương Minh T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo **Trương Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy công cụ, phương tiện phạm tội 01 ba lô màu đen; 01 kìm bấm trợ lực khí nén, màu đỏ, đen dài 35cm; 01 bình xịt hơi cay màu xanh loại 110ml; 01 kìm cầm tay màu đỏ đen; 02 đoạn phá khóa dài 05cm. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).*

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 468 ,Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Trương Minh T phải bồi thường cho chị Hồ Thị L số tiền 8.160.000đ (tám triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án Phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trương Minh T phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST và án phí dân sự sơ thẩm 408.000đ .

Bị cáo Trương Minh T, Chị Hồ Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. .

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Biên Hòa (2);
- Nhà tạm giữ Công an TP.Biên Hòa (1);
- Thi hành án hình sự (6);
- Bị cáo, bị hại (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Phước Vinh